

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ban hành kèm theo công văn số 543/CTSLA-KK ngày 09/5/2023
của Cục Thuế tỉnh Sơn La)

1. Hướng dẫn tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế tại các ứng dụng:

1.1. Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax dành cho doanh nghiệp (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>), chọn chức năng “**Tra cứu**”, chọn tiếp “**Thông tin nghĩa vụ**”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

Ví dụ:

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiêu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa/Tạm nộp	Được miễn giảm	Được xóa nợ	Được hoàn	Được hoàn nộp thừa	Được hoàn khấu trừ	Đã hoàn	Còn được hoàn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(13.1)+(13.2)	(13.1)	(13.2)	(14)	(15)
1	Cục thuế TP Hà Nội	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND	0	0	0	1,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0
2		557	1701 - Thuế GTGT hàng SX,KD trong nước(gồm DV ở L vực DK)	VND	0	0	0	6,000,000	0	0	0	0	0	0	0	0

Bao gồm các thông tin sau:

- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị cơ quan thu tương ứng với dòng dữ liệu.
- Thông tin “Chương”: hiển thị mã chương tương ứng với dòng dữ liệu.
- Thông tin “Tiêu mục”: hiển thị theo mã tiêu mục – tên tiêu mục (nội dung kinh tế).
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với dòng dữ liệu.
- Thông tin “Phải nộp”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh từ tờ khai của NNT, thông báo tính thuế của cơ quan thuế, số thuế thu hồi hoàn theo tờ khai bổ sung của NNT, số phải nộp do cơ quan thuế điều chỉnh theo tra soát, đối chiếu của NNT, tiền chậm nộp do cơ quan thuế tính, số thuế phải nộp theo phiếu chuyển nghĩa vụ thuế.
- Thông tin “Phải nộp theo truy thu, xử phạt”: hiển thị số tiền phải nộp phát sinh theo các quyết định truy thu, xử phạt của cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Thông tin “Đã nộp”: hiển thị số đã nộp vào ngân sách Nhà nước trên chứng từ nộp tiền của NNT, chứng từ hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước (phản bù trừ).
- Thông tin “Còn phải nộp”: hiển thị số tiền còn phải nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Nộp thừa/Tạm nộp”: hiển thị số tiền nộp thừa/tạm nộp theo kết quả xử lý nghĩa vụ NNT của cơ quan thuế đến thời điểm NNT tra cứu.

- Thông tin “Được miễn, giảm”: hiển thị số tiền được miễn, giảm theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được xóa nợ”: hiển thị số tiền thuế, tiền chậm nộp, thu khác được xóa theo quyết định của cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền.

- Thông tin “Được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn nộp thừa và hoàn khấu trừ theo pháp luật thuế.

- Thông tin “Được hoàn nộp thừa”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn trả, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Được hoàn khấu trừ”: hiển thị số tiền được hoàn trên quyết định hoàn khấu trừ, hoàn kiêm bù trừ thu ngân sách nhà nước do cơ quan thuế ban hành.

- Thông tin “Đã hoàn”: hiển thị số tiền đã được KBNN hoàn thành chi trả cho NNT hoặc hoàn kiêm bù trừ thu NSNN.

- Thông tin “Còn được hoàn”: hiển thị số tiền được hoàn theo quyết định nhưng đang trong thời gian chờ KBNN chi trả theo quy định.

****Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.**

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản nộp	Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NNTM	Trạng thái	Cách xử lý				
																	Nộp thuế	Hoàn kiêm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát	
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP																					
I. Các khoản thuế, tiền phạt																					
1	1	Chi cục Thuế khu vực Lê Chân - Đường Kinh	Còn phải nộp		3400154840930001		00/09/2021		1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	15.000.000	VND	161	305HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
	2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		3400154840160001		00/11/2021		1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	49.400.000	VND	161	256HH - Thành phố Bắc Ninh	15/11/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
	3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		3400154844670001	2300084572			1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	40.000.000	VND	757	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/01/2022	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
II. Các khoản tiền chậm nộp																					
1	4	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	Còn phải nộp		0100015627270001	2300084572_1			4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí	10.000.000	VND	161	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	30/01/2020	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
	4	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	Còn phải nộp		0100015627300001	2300084572_1			4919 - Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí	800.000	VND	161	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	30/01/2020	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
III. Các khoản thu khác thuộc NSNN từ tiền chậm nộp, tiền phạt																					
		Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		0401893171830001		00/CN/2022		2863 - Lệ phí môn bài mức (bậc) 2	2.000.000	VND	805	256HH - Thành phố Bắc Ninh	07/02/2022	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
	2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Còn phải nộp		0401893171840001		00/CN/2022		2864 - Lệ phí môn bài mức (bậc) 3	1.000.000	VND	805	256HH - Thành phố Bắc Ninh	07/02/2022	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		
IV. Khoản thuế đang chờ xử lý																					
1		Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Còn phải nộp		3400154847410001	2300084572			1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	7.000.000	VND	161	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/03/2020	7.000.000	Khoản phải nộp chờ xử lý					
	2	Chi cục Thuế Quận Ba Đình	Còn phải nộp		3400154840920001		00/09/2021		1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	5.000.000	VND	805	001HH - Quận Ba Đình	20/10/2021	5.000.000	Khoản phải nộp chờ xử lý					
B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP/NỘP THỪA																					
	1	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tạm nộp/nộp thừa		5700111191500001				1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	70.000.000	VND	567	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26/12/2022	0	Chứng từ/khoản đã nộp đang xử lý bù trừ					
	2	Chi cục Thuế Quận Cầu Giấy	Tạm nộp/nộp thừa		3400154831940001	QD123	00/CN/2021		1001 - Thuế thu nhập từ sản lượng, nền công	14.000.000	VND	757	005HH - Quận Cầu Giấy	30/09/2022	0	Chứng từ đang tra soát					
	3	Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Tạm nộp/nộp thừa		3400154847390001	2300084572			2105 - Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật	20.000.000	VND	161	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	30/01/2020	0	Chứng từ/khoản đã nộp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			
C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN																					
1		Chi cục Thuế Quận Ba Đình	Được hoàn		04010933463960001	QD/2702/364			1052 - Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	8.000.000	VND	567	001HH - Quận Ba Đình	31/12/2022	0	Chứng từ/khoản đã nộp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			

Hệ thống hiển thị theo Nhóm: A – Các khoản còn phải nộp, B- Các khoản thuế tạm nộp/đã nộp, C – Các khoản thuế được hoàn và chi tiết từng dòng dữ liệu, bao gồm:

- Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.
- Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế nơi phát sinh khoản phải nộp hoặc đã nộp/tạm nộp hoặc còn được hoàn.
- Thông tin “Số tham chiếu”: hiển thị số tham chiếu của chứng từ nộp tiền (nếu có).
- Thông tin “ID khoản phải nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp.
- Thông tin “Số quyết định/Số thông báo”: hiển thị Số quyết định/ Số thông báo của khoản thuế (nếu có).
- Thông tin “Kỳ thuế”: hiển thị kỳ thuế tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Ngày quyết định/ Ngày thông báo tương ứng loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Tiêu mục”: hiển thị theo mã tiêu mục - tên tiêu mục (nội dung kinh tế).
- Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền tương ứng với số tiền.
- Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương tương ứng với loại nghĩa vụ.
- Thông tin “ĐBHC”: hiển thị theo mã - tên địa bàn hành chính nơi phát sinh nghĩa vụ.
- Thông tin “Hạn nộp/Ngày chứng từ”: hiển thị hạn nộp đối với khoản còn phải nộp, hiển thị ngày nộp thuế đối với khoản đã nộp/tạm nộp.
- Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.
- Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.
- Thông tin “Gợi ý xử lý”: hiển thị các nút tích chọn ☐ để NNT lựa chọn, bao gồm:

- + Nộp thuế đối với các khoản còn phải nộp.
- + Hoàn kiêm bù trừ đối với các khoản đã nộp.
- + Bù trừ cho MST khác đối với các khoản đã nộp.
- + Tra soát đối với các khoản phải nộp, đã nộp, còn được hoàn.

Bước 2: Sau khi đã tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

Ví dụ: NNT tích chọn gợi ý “Bù trừ cho MST khác”

STT	Thư tư thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản phải nộp	Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý				
																	Nộp thuế	Hoàn kiêm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát	
B. CÁC KHOẢN THUẾ ĐÃ NỘP																					
1	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tam nộp nộp thừa		5700111198830001					1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	35.000.000 VND	161	250HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022		0	Chứng từ/hoàn đã nộp	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	Tam nộp nộp thừa		5700111198840001					1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	45.000.000 VND	161	250HH - Thành phố Bắc Ninh	19/12/2022		0	Chứng từ/hoàn đã nộp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		
3	Cục Thuế Doanh nghiệp lớn	Tam nộp nộp thừa		5600113048050001					1005 - Thuế thu nhập từ chuyển nhượng vốn (không gồm chuyển nhượng chứng khoán)	270.000.000 VND	557	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	23/03/2023		0	Chứng từ/hoàn đã nộp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		

Sau khi nhấn “Tiếp tục” thì hệ thống giao diện sang màn hình Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa và tự động điền thông tin vào phần thông tin số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

Thông tin Cơ quan thuế tiếp nhận:	
Tỉnh/TP *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh
Cơ quan thuế tiếp nhận *	22301 - Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh
Thông tin Người nộp thuế:	
Tên người nộp thuế	Tổng cục thuế test
Mã số thuế	0100231226-998
Thông tin Đại lý thuế:	
Tên đại lý thuế (nếu có)	
Mã số thuế	
Hợp đồng đại lý thuế:	Số <input type="text"/> Ngày <input type="text"/>

II. THÔNG TIN SỐ TIỀN THUẾ, TIỀN CHẠM NỘP, TIỀN PHẠT NỘP THỪA

Tìm chứng từ		Nhập lại				
STT	Nội dung khoản nộp thừa	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiểu mục	Tỉnh/TP	Quận/huyện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(6a)
1	Thuế giá trị gia tăng hàng sản	5700111198830001	161	1701 - Thuế giá trị gia tăng	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	256HH - Thành
<div> <div>Thêm dòng</div> <div>Xóa dòng</div> </div>						

	Tiểu mục	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp	Số tiền nộp thừa
TỔNG CỘNG (Chi tiết theo tiểu mục + loại tiền)	1701	0	35.000.000 VND	35.000.000 VND
TỔNG CỘNG (Chi tiết theo loại tiền)		0	35.000.000 VND	35.000.000 VND

III. ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ KHOẢN NỘP THỪA

Mã số thuế:	<input type="text"/>	Lấy thông tin MST	Nhập lại
-------------	----------------------	-------------------	----------

STT	MST của NNT khác	Tên người nộp thuế khác	Nội dung khoản nợ phát sinh	Mã định danh khoản phải nộp (ID) (nếu có)	Chương	Tiểu mục
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						

Để hoàn thành hồ sơ đề nghị bù trừ khoản nộp thừa, NNT tiếp tục nhập dữ liệu đề nghị xử lý khoản nộp thừa và nhấn “Hoàn thành” để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế.

1.2. Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:

Bước 1: NNT đăng nhập hệ thống thuế điện tử eTax (trang thông tin <https://thuedientu.gdt.gov.vn>) phân hệ cá nhân bằng tài khoản đã đăng ký, chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:

***Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.**

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiêu mục	Loại tiền	Phải nộp trong kỳ	Phải nộp theo truy thu, xử phạt	Đã nộp	Còn phải nộp	Nộp thừa/Tạm nộp	Được miễn giảm	Được xóa nợ (12.1)+(12.2)	Được hoàn (12.1)	Được hoàn nộp thừa (12.2)	Được hoàn khấu trừ (13)	Đã hoàn (14)	Còn được hoàn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(12.1)	(12.2)	(13)	(14)	
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				135.000.000								
2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1003 - Thuế TN từ hoạt động SX, kinh doanh của cá nhân	VND				20.000.000								
3	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX, KD trong nước (gồm DV ở 1 vực DK)	VND				106.000.000								
4	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				1.000.000								
5	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	557	1701 - Thuế GTGT hàng SX, KD trong nước (gồm DV ở 1 vực DK)	VND				6.000.000								
6	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	VND				135.000.000								

****Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế**

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Số tham chiếu	ID khoản nộp	Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế	Ngày quyết định/ ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Chương	ĐƠN VỊ	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHFM	Trạng thái	Gợi ý xử lý
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP																	
I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt																	
1. Các khoản thuế, tiền phạt																	
1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000010		00/01/2023		1001 - Thuế thu nhập cá nhân	10.000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/02/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
2	2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000011		00/02/2023		1001 - Thuế thu nhập cá nhân	20.000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/03/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
2. Các khoản tiền chậm nộp																	
1	3	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	MTCG1122334455	0000000000000012		00/03/2023		4911 - Tiền chậm nộp	30.000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
II. Các khoản thuế khác thuộc NSNN từ tiền chậm nộp, tiền phạt																	
2		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp		100000000000000001	QD12345	00/02/2022	10/10/2022	1601 - Thuế thu từ đất ở nông thôn	1.000	VND	757	01TTT-Thành phố Hà Nội	28/02/2022		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
III. Khoản thuế đang chờ xử lý																	
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		0401893277830001		00/03/2022		1753 - Thuế là điều, xi gà sản xuất trong nước	300.714	VND	557	77TTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	31/03/2022		Khoản phải nộp đang tra soát	- Nộp thuế
4		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp		0401893277840001		00/03/2022		1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	280.000	VND	557	77TTT-Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	31/03/2022		Các khoản phải nộp	- Nộp thuế
B. CÁC KHOẢN THUẾ TẠM NỘP/NỘP THỬA																	
5		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Tạm nộp/Nộp thừa	MTCG1122334455	0000000000000012		00/03/2023		4911 - Tiền chậm nộp	30.000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Chứng từ/khoản đã nộp đang xử lý bù trừ	Không có gợi ý
C. CÁC KHOẢN THUẾ ĐƯỢC HOÀN																	
6		Cục thuế Thành phố Hà Nội	Được hoàn	MTCG1122334455	0000000000000012		00/03/2023		4911 - Tiền chậm nộp	30.000	VND	557	01TTT-Thành phố Hà Nội	20/04/2023		Chứng từ đang xử lý hoàn	Không có gợi ý

Bước 3: Trường hợp NNT tích chọn gợi ý (NNT được tích chọn 1 hoặc nhiều khoản có cùng gợi ý), NNT nhấn **“Tiếp tục”**.

Hệ thống giao diện đến các chức năng lập Giấy nộp tiền vào NSNN hoặc lập hồ sơ đề nghị xử lý bù trừ khoản nộp thừa hoặc lập hồ sơ đề nghị tra soát/chức năng lập hồ sơ đề nghị hoàn kiêm bù trừ thu NSNN (khi được nâng cấp bổ sung trong thời gian tới) tương ứng với gợi ý NNT đã chọn; đồng thời tự động hiển thị các thông tin nghĩa vụ tương ứng tại các giao diện, NNT không phải nhập lại.

1.3. Tại eTax mobile:

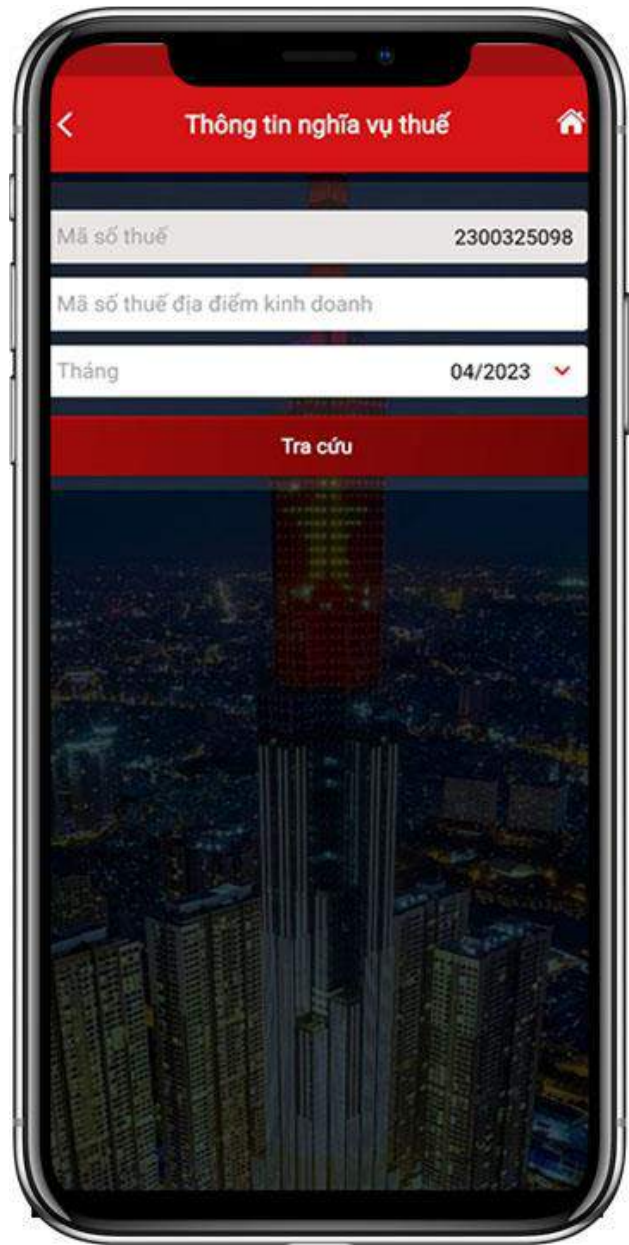
Bước 1: NNT đăng nhập eTax Mobile và chọn chức năng **“Tra cứu nghĩa vụ thuế”**, chọn tiếp **“Tất cả nghĩa vụ thuế”**.

- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã số thuế 10 số, hệ thống hiển thị màn hình gồm các thông tin:

+ Thông tin “Mã số thuế”: hiển thị mã số thuế đăng nhập, không cho sửa.

+ Thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh”: Để trống, NNT nhập MST địa điểm kinh doanh để tra cứu tình hình xử lý nghĩa vụ thuế của địa điểm kinh doanh.

NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống chuyển tiếp Bước 2.



- Trường hợp NNT đăng nhập bằng mã địa điểm kinh doanh, hệ thống hiển thị màn hình tra cứu tại Bước 2.

Bước 2: hệ thống hiển thị màn hình kết quả tra cứu nghĩa vụ thuế với các thông tin:


*Mục I: Các khoản phải nộp, đã nộp, còn phải nộp, nộp thừa, được miễn giảm, được xóa nợ, được hoàn, đã hoàn, còn được hoàn.

**Mục II: Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế

STT	Cơ quan thu	Chương	Tiểu mục
1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	557	1001 - Thuế thu nhập lương, tiền công
2	Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh	757	1003 - Thuế thu nhập động sản xuất, kinh của cá nhân

Thứ tự toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiểu mục	Số tiền (VNĐ)
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP				
I. Các khoản thuế, tiền chấp nộp, tiền phạt				
1. Các khoản thuế, tiền phạt				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	10,000
2	Cục thuế	Còn	1001 - Thuế thu	20,000

Tại Mục I, hệ thống hiển thị các thông tin sau: Cơ quan thu, Chương, Tiểu mục.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.




Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



Thông tin nghĩa vụ thuế	
Chương	557
Tiểu mục	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Loại tiền	VND
Phải nộp trong kỳ	0
Phải nộp theo truy thu, xử phạt	0
Đã nộp	0
Còn phải nộp	10,000
Nộp thừa/Tạm nộp	0
Được miễn giảm	0
Được xóa nợ	0
Được hoàn	0
Được hoàn nộp thừa	0
Được hoàn khấu trừ	0
Đã hoàn	0
Còn được hoàn	0

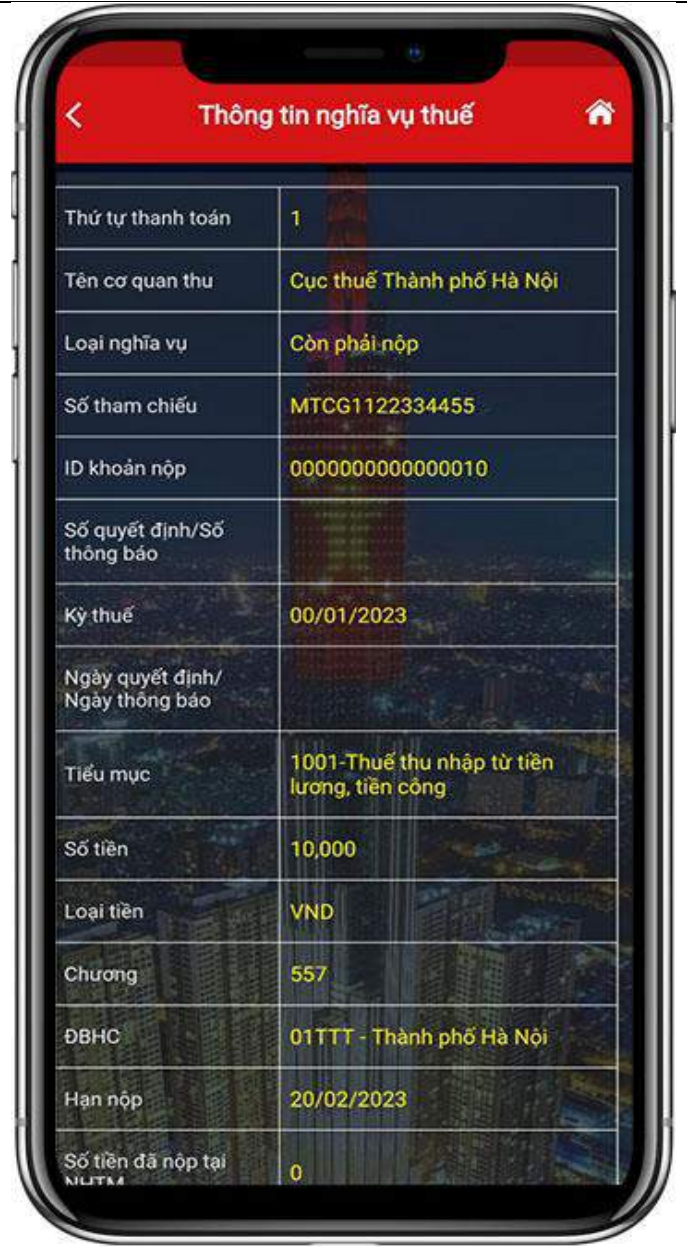
Tại Mục II, hệ thống hiển thị các thông tin sau: thứ tự thanh toán, Cơ quan thu, loại nghĩa vụ, Tiêu mục, Số tiền, Gợi ý xử lý.

NNT nhấn vào biểu tượng  để xem thông tin chi tiết.



Thứ tự t toán	Cơ quan thu	Loại nghĩa vụ	Tiêu mục	Số tiền (VN
MỤC II. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP, NỘP THỪA, CÒN ĐƯỢC HOÀN ĐẢ ĐƯỢC GHI NHẬN TRONG HỆ THỐNG ỨNG DỤNG QUẢN LÝ THUẾ				
A. CÁC KHOẢN CÒN PHẢI NỘP				
I. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt				
1. Các khoản thuế, tiền phạt				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	10,000
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	20,000
2. Các khoản tiền chậm nộp				
3	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	4911 - Tiền chậm nộp do ngành thuế quản lý	30,000
II. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	Còn phải nộp	1601 - Thu từ đất ở tại nông thôn	1,000
III. Khoản thuế đang chờ xử lý				
	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Còn phải nộp	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	300,714

Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



Thông tin nghĩa vụ thuế	
Thứ tự thanh toán	1
Tên cơ quan thu	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Loại nghĩa vụ	Còn phải nộp
Số tham chiếu	MTCG1122334455
ID khoản nộp	000000000000010
Số quyết định/Số thông báo	
Kỳ thuế	00/01/2023
Ngày quyết định/ Ngày thông báo	
Tiểu mục	1001-Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công
Số tiền	10,000
Loại tiền	VND
Chương	557
ĐBHC	01TTT - Thành phố Hà Nội
Hạn nộp	20/02/2023
Số tiền đã nộp tại NUTM	0


2. Hướng dẫn lập Giấy nộp tiền tại các dịch vụ thuế điện tử:

2.1. Tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

2.1.1. Trường hợp NNT nộp cho các khoản thuế đã được thông báo về ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

 **Nộp thuế > Lập giấy nộp tiền**

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC:

VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HDBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANA HCM

Ngân hàng: *

--- Chọn ngân hàng nộp ---

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

Truy vấn

Tạm nộp

Tiếp tục

Bước 2: NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công.

- Thông tin “Loại nghĩa vụ”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả nghĩa vụ phải nộp” hoặc chọn “Nghĩa vụ tài chính về đất” hoặc chọn “Lệ phí trước bạ phương tiện”.

- Thông tin “Mã hồ sơ”: hệ thống yêu cầu nhập nếu NNT lựa chọn truy vấn nghĩa vụ tài chính về đất hoặc lệ phí trước bạ phương tiện.

Bước 3: NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

+ Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:

+ Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

+ Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/ID khoản nộp	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiêu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Trạng thái	Chọn khoản nộp
A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt															
1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh		00/12/9999	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	5,500,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh		1,000,000				<input checked="" type="checkbox"/>
1.1	1	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893388450001	00/01/2020	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,700,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	20/02/2020	1,000,000			Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
1.2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893375300001	00/10/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,800,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/11/2021	0			Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
2	2	Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	0401893375290001	00/10/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	1,200,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	22/11/2021	1,200,000				<input type="checkbox"/>
B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt															
1		Chi cục Thuế khu vực Tiền Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	1251 - Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Giấy phép do cơ quan trung ương cấp phép	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
2		Chi cục Thuế khu vực Tiền Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	1301 - Đất trồng cây hàng năm	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
3		Chi cục Thuế khu vực Tiền Du - Quế Võ	2300118493	17/03/2023	2106 - Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật	10,000,000	VND	554	260HH - Huyện Tiên Du	01/01/2022	0			Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
C. Khoản thuế đang chờ xử lý															
1		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321410001	00/10/2021	4272 - Tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế quản lý.	13,212,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>
2		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321380001	00/10/2021	4927 - Tiền chậm nộp thuế tài nguyên khác còn lại.	1,548,000	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>
3		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321270001	00/12/2022	4931 - Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng từ hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	19,817,810	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>
4		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321370001	00/10/2021	4934 - Tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước khác còn lại	62,900	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>
5		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321440001	00/10/2021	4939 - Tiền chậm nộp thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa sản xuất, kinh doanh trong nước khác còn lại	3,616,875	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>
6		Cục Thuế Tỉnh Bắc Ninh	7533053321350001	00/10/2021	4941 - Tiền chậm nộp các khoản thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	621,464	VND	554	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	28/12/2022	0			Khoản phải nộp đang xử lý bù trừ	<input type="checkbox"/>

Tạm nộp

Tiếp tục

Trong đó các cột hiển thị như sau:

-Thông tin “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp.

-Thông tin “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thu đang theo dõi khoản phải nộp của NNT.

-Thông tin “Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ID khoản nộp”: hiển thị mã ID khoản phải nộp, trường hợp khoản phải nộp nghĩa vụ tài chính về đất thì hiển thị số Quyết định.

-Thông tin “Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo”: hiển thị Kỳ thuế với khoản phải nộp theo hồ sơ khai thuế, hiển thị ngày quyết định hoặc ngày thông báo của các khoản nộp theo quyết định, thông báo.

-Thông tin “Tiểu mục”: hiển thị theo mã – tên tiểu mục tương ứng của khoản phải nộp.

-Thông tin “Số khung”: hiển thị số khung của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).

-Thông tin “Số máy”: hiển thị số máy của phương tiện (Đối với khoản phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện).

-Thông tin “Số tiền”: hiển thị số tiền của khoản phải nộp.

-Thông tin “Loại tiền”: hiển thị loại tiền của khoản phải nộp.

-Thông tin “Mã chương”: hiển thị mã chương của khoản phải nộp.

-Thông tin “ĐBHC”: hiển thị mã – tên địa bàn hành chính nơi phát sinh khoản phải nộp.

-Thông tin “Hạn nộp”: hiển thị hạn nộp của khoản phải nộp.

-Thông tin “Số tiền đã nộp tại NHTM”: hiển thị số tiền đã được ngân hàng thông báo nộp thành công đối với chứng từ đã nộp.

-Thông tin “Mã tham chiếu gốc”: hiển thị mã tham chiếu hồ sơ gốc của khoản phải nộp (nếu có).

-Thông tin “Ngày gia hạn”: hiển thị ngày gia hạn của khoản phải nộp.

-Thông tin “Trạng thái”: hiển thị trạng thái của từng dòng nghĩa vụ.

-Thông tin “Chọn khoản nộp”: hệ thống hiển thị nút tích, cho phép NNT tích chọn nộp theo khoản nộp hệ thống đã gom hoặc các khoản nộp chi tiết.

Bước 4: NNT xem xét và tích chọn khoản thuế muốn nộp tại Cột “Chọn khoản nộp”.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

Trường hợp 1: NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom, nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

+ Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự

+ Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.

+ Các thông tin Cơ quan thu, Tiêu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

Thông tin người nộp thuế:					
Mã số thuế	2300118493				
Tên người nộp thuế	Công ty ABC				
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh				
Thông tin Loại tiền:					
Loại tiền: *	VND <input checked="" type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>			
Thông tin Ngân hàng:					
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼		Trích tài khoản số *	111000011140 ▼	
Thông tin cơ quan quản lý thu:					
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh ▼		Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ▼	
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:					
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 					
<input checked="" type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã					
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh					
Quận/Huyện *		--Lựa chọn-- ▼		Phường/Xã * --Lựa chọn-- ▼	
Thông tin Kho Bạc:					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *			1111 - VP KBNN Bắc Ninh ▼		
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *			27201001 - NH TMCP Công thương Việt Nam - Chi ▼		
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>			Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>		
Thông tin Loại thuế:					
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Thuế nội địa - Thuế trước bạ Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn. Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó, <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 					
Loại thuế: *			Thuế Nội Địa ▼		
Thông tin khác:					
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>		Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>	
		Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>		Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>	

STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	
1	1122023524961328	00/12/9999	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		5500000

Tổng số kí tự hiện tại: 150/210

Số tiền bằng chữ: NĂM TRIỆU NĂM TRĂM NGHÌN ĐỒNG

Tổng tiền: 5.500.000 VND

Thiết lập lại

Hoàn thành

Trường hợp 2: NNT tích chọn các dòng khoản nộp chi tiết và nhấn “**Tiếp tục**”. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

Thông tin người nộp thuế:																					
Mã số thuế	2300118493																				
Tên người nộp thuế	Công ty ABC																				
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh																				
Thông tin Loại tiền:																					
Loại tiền: *	VND <input checked="" type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>																			
Thông tin Ngân hàng:																					
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼		Trích tài khoản số *	--Lựa chọn-- ▼																	
Thông tin cơ quan quản lý thu:																					
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh ▼		Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ▼																	
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:																					
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 																					
<input checked="" type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã																					
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh																					
Quận/Huyện *		--Lựa chọn-- ▼		Phường/Xã * --Lựa chọn-- ▼																	
Thông tin Kho Bạc:																					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *		1111 - VP KBNN Bắc Ninh ▼																			
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *		--Lựa chọn-- ▼																			
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>		Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>																			
Thông tin Loại thuế:																					
<p>* Lưu ý:</p> <p>Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế nội địa - Thuế trước bạ <p>Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.</p> <p>Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 																					
Loại thuế: *		Thuế Nội Địa ▼																			
Thông tin khác:																					
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>		Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>																	
		Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>		Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>																	
<table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">STT</th> <th colspan="4">Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)</th> <th rowspan="2">Số tiền VND</th> </tr> <tr> <th>Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)</th> <th>Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo</th> <th>Nội dung các khoản nộp NSNN</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>0401893341280001</td> <td>00/07/2022</td> <td>Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh</td> <td></td> <td>8000000</td> </tr> </tbody> </table>						STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	1	0401893341280001	00/07/2022	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		8000000
STT	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND																
	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú																	
1	0401893341280001	00/07/2022	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh		8000000																
<p>Tổng số ký tự hiện tại: 150/210</p> <p>Số tiền bằng chữ: TÁM TRIỆU ĐỒNG</p> <p>Tổng tiền: 8.000.000 VND</p>																					
<div> <div>Thiết lập lại</div> <div>Hoàn thành</div> </div>																					

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”

+ NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiểu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

Thông tin người nộp thuế:					
Mã số thuế	2300118493				
Tên người nộp thuế	Công ty ABC				
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh				
Thông tin Loại tiền:					
Loại tiền: *	VND <input checked="" type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>			
Thông tin Ngân hàng:					
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N:		Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--	
Thông tin cơ quan quản lý thu:					
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh		Cơ quan quản lý thu *	1054027 - Huyện Tiên Du - Chi cục Thu	
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:					
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Cần căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 					
<input type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input checked="" type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã					
Tỉnh/Thành phố: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh					
Quận/Huyện *	260HH - Huyện Tiên Du		Phường/Xã *	--Lựa chọn--	
Thông tin Kho Bạc:					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	1114 - KBNN Tiên Du – Bắc Ninh				
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn--				
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>				
Thông tin Loại thuế:					
<p>* Lưu ý:</p> <p>Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế nội địa - Thuế trước bạ <p>Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.</p> <p>Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 					
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa				
Thông tin khác:					
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:		Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>		
		Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>		
Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)					
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú	Số tiền VND
1	2300118493		Phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hàn		10000000

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “C. Khoản thuế đang chờ xử lý”: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

Bước 5: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

2.1.2. Trường hợp NNT nộp cho các khoản tạm nộp hoặc không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền**”.

Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế và tra cứu thông tin số thuế phải nộp gồm các thông tin sau:

The screenshot displays the 'Lập giấy nộp tiền' (Create payment receipt) page in the eTax system. The page is titled 'Nộp thuế > Lập giấy nộp tiền'. It features a section for selecting a bank for tax payment, with a list of banks and a dropdown menu. Below this, there is a section for querying tax information, including fields for 'Loại nghĩa vụ' (Type of obligation) and 'Mã hồ sơ' (Case code), and a 'Truy vấn' (Query) button. At the bottom, there are two buttons: 'Tạm nộp' (Temporary payment) and 'Tiếp tục' (Continue).

Chọn ngân hàng nộp thuế	
Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC:	VTB, BIDV, AGR, MB, TECH, ACB, ABBANK, HDBANK, SEABANK, OCB, MIZUHOHN, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, NCB, BTMUHN, SMBCHN, WRBANK, PBB, HANAHN, HANA HCM
Ngân hàng: *	--- Chọn ngân hàng nộp ---

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

Truy vấn

Tạm nộp Tiếp tục

Bước 2: NNT nhấn ‘Tạm nộp’, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền tạm nộp

Thông tin người nộp thuế:				
Mã số thuế	2300118493			
Tên người nộp thuế	Công ty ABC			
Địa chỉ	20 lo duc, Xã An Thịnh			

Thông tin Loại tiền:				
Loại tiền: *	VND <input type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>		

Thông tin Ngân hàng:				
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N:	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--	

Thông tin cơ quan quản lý thu:				
Tỉnh/Thành phố *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	Cơ quan quản lý thu *	1054022 - Chi cục thuế Thành phố Bắc	

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:				
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 				
<input type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố	<input checked="" type="checkbox"/> Quận/Huyện	<input type="checkbox"/> Phường/Xã		
Tỉnh/Thành phố:	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh			
Quận/Huyện *	256HH - Thành phố Bắc Ninh	Phường/Xã *	--Lựa chọn--	

Thông tin Kho Bạc:				
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	1111 - VP KBNN Bắc Ninh			
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn--			
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>			

Thông tin Loại thuế:				
<p>* Lưu ý:</p> <p>Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thuế nội địa Thuế trước bạ <p>Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.</p> <p>Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 				
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa			

Thông tin khác:				
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>		
	Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>		

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☒ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	--Lựa chọn--	--Chọn tờ khai--		

[Thêm dòng](#)

Tổng số kí tự hiện tại: 100/210

Số tiền bằng chữ:

Tổng tiền: 0

[Thiết lập lại](#)
[Hoàn thành](#)

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền bổ sung 2 nút tích:

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”.

Bước 3: NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ” thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT chọn nút tích “Các loại thuế khác”, hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập Số, ngày quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.

Bước 4: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

Không ghi vào khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
 Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:

Mẫu số C1- 02/NS
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
 84/2016/TT-BTC
 của Bộ Tài chính)
 Mã hiệu:
 Số:

Số tham chiếu: 11220224812423627

Người nộp thuế: Công ty ABC
 Địa chỉ: 20 lo duc, Xã An Thịnh
 Quận/Huyện: Thành phố Bắc Ninh
 Người nộp thay:
 Địa chỉ:
 Quận/Huyện:
 Đề nghị NH/ KBNN: Ngân hàng TMCP Á Châu
 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:
 TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
 Vào tài Khoản KBNN: VP KBNN Bắc Ninh
 Mở tại NH ủy nhiệm thu: NH TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Ninh
 Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:
 Kiểm toán nhà nước ☐
 Thanh tra Chính phủ ☒
 Cơ quan quản lý thu: Chi cục thuế Thành phố Bắc Ninh

Mã số thuế: 2300118493
 Tỉnh, TP: Bắc Ninh
 Tỉnh, TP:
 trích TK số: 1111111111
 Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh

Thanh tra tài chính ☐

Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thống báo	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thống báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT
1	1120293019201121	12/10/2022	Tiền chậm nộp các khoản khác điều tiết 100% ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý..		31,809	755	4943
Tổng tiền					31,809		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: BA MƯƠI MỘT NGHÌN TÁM TRĂM LẼ CHÍN ĐỒNG


PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN
 Ngày.....Tháng.....Năm.....
 Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)
 Ngày.....Tháng.....Năm.....
 Kế toán trưởng

2.1.3. Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay vào NSNN qua dịch vụ Thuế điện tử (eTax):

Bước 1: NNT đăng nhập vào hệ thống eTax và chọn chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền nộp thay”. Hệ thống hiển thị màn hình chọn ngân hàng nộp thuế như sau:

 **Nộp thuế > *Lập giấy nộp tiền nộp thay***

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC:	VCB, VTB, BIDV, AGR, MB, STB, TECH, ACB, CTBHN, SHB, SHINHAN, HSBC, VIB, LIENVIET, ABBANK, HDBANK, SCB, VPB, EXIM, MSB, PVB, SEABANK, OCB, TPB, DONGA, IVB, MIZUHOHN, SGBANK, SMBCHCM, PG BANK, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, BVB, CTBHCM, NCB, BTMUHN, BANGKOKHCM, VIETBANK, KLB, SMBCHN, BANGKOKHN, VRB, OCEANBANK, WRBANK, BNPHCM, SIAM, BNPHN, PBB, DTB, IBK HCM, HANAHN, HANA HCM
Ngân hàng: *	<div> <div>--- Chọn ngân hàng nộp ---</div> <div></div> </div>

Tiếp tục

Bước 2: NNT chọn ngân hàng trong danh sách ngân hàng của NNT đã đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử thành công, nhấn “Tiếp tục”. Hệ thống hiển thị màn hình Lập giấy nộp tiền nộp thay như sau:

Thông tin người nộp thay:			
Mã số thuế nộp thay	2300118493		
Tên người nộp thay	Công ty ABC		
Địa chỉ nộp thay	20 lo duc, Xã An Thịnh		

Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND <input type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>	

Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Ni: ▼	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin người thụ hưởng:	
Mã số thuế *	<input type="text"/>
Tên người nộp thuế	<input type="text"/>
Địa chỉ	<input type="text"/>

Thông tin cơ quan quản lý thu:	
Tỉnh/TP *	27TTT - Tỉnh Bắc Ninh ▼
Cơ quan quản lý thu *	1054024 - Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ▼

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:	
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 	
<input checked="" type="checkbox"/> Tỉnh/TP	<input type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã
Tỉnh/TP: 27TTT - Tỉnh Bắc Ninh	
Quận/Huyện *	--Lựa chọn-- ▼
Phường/Xã *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin Kho Bạc:	
Chuyển cho KBNN *	1111 - VP KBNN Bắc Ninh ▼
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn-- ▼
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>

Thông tin Loại thuế:	
<p>* Lưu ý:</p> <p>Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế nội địa - Thuế trước bạ <p>Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.</p> <p>Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú Theo đó,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 	
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa ▼

Thông tin khác:			
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>	
	Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>	

☐ Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☒ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)		
		Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	--Lựa chọn-- ▼	---Chọn tờ khai--- ▼	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Tổng số kỳ tự hiện tại: 100/210

Số tiền bằng chữ:

Thêm dòng

Tổng tiền: 0

Thiết lập lại

Hoàn thành

Trên màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay bổ sung 3 nút tích:

+ “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”

+ “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”.

+ “Các loại thuế khác”

Bước 3: NNT nhập thông tin nội dung khoản nộp ngân sách

- Trường hợp NNT tích chọn “Nộp theo Số quyết định/ID khoản phải nộp”: Bắt buộc nhập dữ liệu cột “Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)”

- Trường hợp NNT tích chọn “Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ”: thì hệ thống yêu cầu NNT chỉ được chọn các tiêu mục về thuế TNDN hoặc Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

- Trường hợp NNT tích chọn “Các loại thuế khác”: hệ thống yêu cầu NNT lựa chọn khoản phải nộp phát sinh từ tờ khai hoặc thông báo hoặc quyết định.

Khi chọn ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

Khi chọn ‘Số quyết định/Số thông báo’, hệ thống thực hiện kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, mã chương, số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

Thông tin người nộp thay:			
Mã số thuế nộp thay	2300118493		
Tên người nộp thay	Công ty ABC		
Địa chỉ nộp thay	20 lo duc, Xã An Thịnh		

Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND <input type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>	

Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng TMCP Công thương Việt N: ▼	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin người thụ hưởng:			
Mã số thuế *	3500436167		
Tên người nộp thuế	Mã số thuế đảo tạo 3500436167		
Địa chỉ	số 123, Phường Phúc Xá		

Thông tin cơ quan quản lý thu:			
Tỉnh/TP *	01TTT - Thành phố Hà Nội ▼	Cơ quan quản lý thu *	1083886 - Huyện Mê Linh - Chi cục Thi ▼

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:			
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 			
<input type="checkbox"/> Tỉnh/TP <input checked="" type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã			
Tỉnh/TP: 01TTT - Thành phố Hà Nội			
Quận/Huyện *	250HH - Huyện Mê Linh ▼	Phường/Xã *	--Lựa chọn-- ▼

Thông tin Kho Bạc:			
Chuyển cho KBNN *	0040 - KBNN Mê Linh - Hà Nội ▼		
Mở tại NHTM ủy nhiệm thu *	--Lựa chọn-- ▼		
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>		

Thông tin Loại thuế:			
<p>* Lưu ý:</p> <p>Mỗi giấy nộp tiền được lập cho một trong các loại thuế, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế nội địa - Thuế trước bạ <p>Người nộp thuế lựa chọn loại thuế, sau đó lựa chọn các nội dung kinh tế tương ứng với loại thuế đã chọn.</p> <p>Khi nộp thuế trước bạ, NNT phải ghi thông tin tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại mục Ghi chú theo đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với ô tô, xe máy, tàu, thuyền: ghi thông tin loại xe/tàu/thuyền, nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy. - Đối với nhà đất: ghi thông tin địa chỉ nhà đất 			
Loại thuế: *	Thuế Nội Địa ▼		

Thông tin khác:			
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:	Kiểm toán nhà nước <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính <input type="checkbox"/>	
	Thanh tra Chính phủ <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác <input type="checkbox"/>	

☒ Nộp theo Số quyết định/ID khoản nộp

☐ Tạm nộp thuế TNDN/ Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ

☐ Các loại thuế khác

STT	Chọn	Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)			
		Thứ tự thanh toán	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/ Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp
1	--Lựa chọn-- ▼	---	0401893129510001	00/03/2021	Thuế giá trị gia tăng hàng s

Tổng số ký tự hiện tại: 156/210

Số tiền bằng chữ: MƯỜI TRIỆU ĐỒNG

Tổng tiền: 10.000.000 VND

Thiết lập lại
Hoàn thành

Bước 4: NNT chọn “**Hoàn thành**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng

phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Thiết lập lại**” để quay lại Bước 1.

2.2. Tại eTax phân hệ dành cho cá nhân:

2.2.1. **Nộp cho các khoản đã có ID khoản phải nộp. Các bước thực hiện như sau:**

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”
Hệ thống hiển thị màn hình nộp thuế theo điều kiện tra cứu:

The screenshot displays the 'THUẾ VIỆT NAM' (Vietnam Tax) portal. The header includes the national emblem and the text 'THUẾ VIỆT NAM', 'Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính', and 'Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam'. A user is logged in with the ID '2300096874'. The navigation menu includes 'Trang chủ', 'Tài khoản', 'Khai thuế', 'Nộp tờ khai', 'Lệ phí trước bạ', 'Quyết toán thuế', and 'Đăng ký thuế'. The 'Nộp thuế' (Pay tax) section is active, showing 'Lập giấy nộp tiền' (Create payment receipt) as the selected option. The form contains the following fields:

- Chọn ngân hàng nộp thuế** (Select tax payment bank): A dropdown menu with the option '--- Chọn ngân hàng nộp ---'.
- Ngân hàng:** A field with the value '2300096874'.
- Truy vấn thông tin số thuế phải nộp** (Query tax payment information): A section with the following fields:
 - Mã số thuế địa điểm kinh doanh:** A field with the value '2300096874'.
 - Loại nghĩa vụ:** A dropdown menu with the option '--- Chọn ---'.
 - Mã hồ sơ:** A field with the value '2300096874'.
- Truy vấn** (Query): A button to submit the information.
- Tiếp tục** (Continue): A button to proceed to the next step.

Bước 2: NNT lựa chọn ngân hàng nộp thuế và lựa chọn truy vấn thông tin số thuế phải nộp như sau:

- Thông tin “Ngân hàng”: hệ thống hiển thị danh sách ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Thông tin “Truy vấn thông tin số thuế phải nộp”:

+ Mã số thuế địa điểm kinh doanh: Cho phép nhập 3 số cuối của địa điểm kinh doanh.

+ Loại nghĩa vụ: Chọn 1 trong 2 giá trị “Tất cả” hoặc “Lệ phí trước bạ”

+ Mã hồ sơ: Bắt buộc nhập nếu chọn loại nghĩa vụ “Lệ phí trước bạ”

Bước 3: NNT nhấn “**Truy vấn**” thì hệ thống xử lý dữ liệu và hiển thị kết quả theo điều kiện tra cứu:

- Trường hợp không có dữ liệu thỏa mãn: Hệ thống hiển thị thông báo “Không có dữ liệu thỏa mãn điều kiện tra cứu”.

- Trường hợp có dữ liệu thỏa mãn: hệ thống hiển thị danh sách kết quả tra cứu gồm 3 mục A, B và C:

+ Mục A: Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt:

+ Mục B: Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt

+ Mục C: Khoản thuế đang chờ xử lý

Chọn ngân hàng nộp thuế																
Ngân hàng: * Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ																
Truy vấn thông tin số thuế phải nộp																
Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 2300096874 -																
Loại nghĩa vụ: Tất cả																
Mã hồ sơ:																
Truy vấn																
STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thống báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
A. Các khoản thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp																
1	1	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112234	02/02/2022	1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	1,000,000	VND	557	20/12/2015	0	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
2	1	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120004	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	3,045	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
3	2	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QD112233		1701 - Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất, kinh doanh trong nước (gồm cả dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí)	2,000,000	VND	557	20/12/2015	0	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
4	2	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120003	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	3,045	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt																
1		Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	0401893279000001	00/02/2022	2625 - Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản còn lại	3,199,645	VND	557	28/02/2022	0	00001				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
2		Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	LTB2300000-TK0000036/TB-CCT	21/03/2023	2801 - Lệ Phí Trước Bạ Nhà Đất	46,400,000	VND	557	19/04/2023	0	00001					<input type="checkbox"/>

C. Khoản thuế đang chờ xử lý																
1	3	Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120007	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	50,000	VND	557	31/03/2022	0	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
2		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120005	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	43,045	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>
3		Cục Thuế Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0401893280120006	00/03/2022	1763 - Rượu nhập khẩu bán ra trong nước	43,045	VND	557	31/03/2022	45,000	77TTT				Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>

[Tiếp tục](#)

Bước 4: NNT tích chọn khoản phải nộp để lập Giấy nộp tiền.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt”

Trường hợp 1: NNT tích chọn dòng khoản phải nộp đã gom sẵn:

Thứ tự hành toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
khoản thuế, tiền phạt															
1-3	Cục thuế Thành phố Hà Nội		31/12/9999	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	60,000	VND	557	20/02/2023		005HH			Nợ cưỡng chế		<input checked="" type="checkbox"/>
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	0000000000000010	00/01/2023	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	10,000	VND	557	20/02/2023	0	005HH	MTCG1122334455		Nợ cưỡng chế	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>

NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập GNT đã được điền sẵn các thông tin:

- + Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID): trong đó ID khoản gom hiển thị mặc định là số hệ thống tự sinh duy nhất 16 ký tự
- + Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo: hiển thị mặc định 00/12/9999.
- + Các thông tin Cơ quan thu, Tiểu mục, Số tiền, Loại tiền, Mã chương tự động hiển thị theo khoản nộp đã gom, không cho sửa.

Thông tin người nộp thuế:			
Mã số thuế	2300096874		
Tên người nộp thuế	Nguyễn Thị Hương		
Địa chỉ	Xóm ngang, thôn ba làng		
Thông tin Loại tiền:			
Loại tiền: *	VND <input checked="" type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>	
Thông tin Ngân hàng:			
Đề nghị Ngân hàng *	Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần	Phương thức *	--Lựa chọn--
Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--		
Thông tin cơ quan quản lý thu:			
Tỉnh/Thành phố *	01TTT - Hà Nội	Cơ quan quản lý thu *	Cục thuế Thành phố Hà Nội
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:			
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 			
<input type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input checked="" type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã			
Tỉnh/Thành phố :			
Quận/Huyện *	005HH - Quận Cầu Giấy	Phường/Xã *	--Lựa chọn--
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:			
Kiểm toán nhà nước: <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính: <input type="checkbox"/>	Thanh tra Chính phủ: <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác: <input type="checkbox"/>
Thông tin Kho Bạc:			
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	-		
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>		
Thông tin khác:			
<p>Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649</p>			
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân
<div style="text-align: right;">Tổng tiền: 10.000</div> <div>Số tiền bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG</div> <div style="text-align: center;"> Quay lại Hoàn thành </div>			

Trường hợp 2: NNT tích chọn một hoặc nhiều dòng khoản nộp chi tiết

STT	Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Tiểu mục	Số tiền	Loại tiền	Mã chương	Hạn nộp	Số tiền đã nộp tại NHTM	Mã ĐBHC	Mã tham chiếu gốc	Ngày gia hạn	Tính chất khoản nộp	Trạng thái	Chọn khoản nộp
I. Các khoản thuế, tiền phạt																
A. Các khoản thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt																
1	1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	0000000000000011	00/02/2023	1001 Thuế thu nhập cá nhân	200,000	VND	757	20/03/2023	20,000	005HH	MTCG1122334455			Các khoản phải nộp	<input checked="" type="checkbox"/>

NNT nhấn **“Tiếp tục”**. Hệ thống kiểm tra thứ tự thanh toán của khoản phải nộp, NNT phải thanh toán theo thứ tự từ nhỏ đến lớn.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn không đúng thứ tự thanh toán, hệ thống hiển thị cảnh báo để NNT chọn lại.

+ Trường hợp khoản phải nộp NNT chọn đủ điều kiện thanh toán, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền tự động hiển thị theo khoản nộp đã chọn. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền. Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “B. Các khoản thu khác thuộc NSNN trừ tiền chậm nộp, tiền phạt”

NNT chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp, nhấn **“Tiếp tục”**, hệ thống tự động hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền đã được điền sẵn các thông tin: Cơ quan thu, KBNN, Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID), Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền, Loại tiền. NNT được chọn lại KBNN phù hợp với hướng dẫn của cơ quan thuế và sửa số tiền (trừ số phải nộp về lệ phí trước bạ phương tiện). Các thông tin khác không sửa.

- Đối với các khoản nộp thuộc mục “C. Khoản thuế đang chờ xử lý”: NNT căn cứ tình hình theo dõi nghĩa vụ thuế của mình để lựa chọn nộp/không nộp các khoản đang được cơ quan thuế xử lý nêu tại Nhóm này.

- **Bước 5:** NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
 Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
 Mã hiệu:
 Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỞNG Mã số thuế: 2300096874
 Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lạng
 Quận/Huyện: Huyện Quế Võ Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh
 Người nộp thay:
 Địa chỉ:
 Quận/Huyện: Tỉnh, TP:
 Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293
 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
 vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội
 Tỉnh, TP: Hà Nội
 Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam
 Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐
 Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐
 Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	00000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền
Kế toán trưởng
Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán
Kế toán trưởng

Sửa lại


Thanh toán

2.2.2. Nộp cho các khoản không tìm thấy khoản phải nộp tương ứng hoặc thông tin khoản phải nộp chưa đúng. Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”, chọn tiếp “Lập giấy nộp tiền”.

- Hệ thống hiển thị màn hình:

Hệ thống iCanhan v3.3.



THUẾ VIỆT NAM
 Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính
 Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Xin chào: 2300096874 [Đăng xuất](#)

Trang chủ Tài khoản Khai thuế Nộp tờ khai Lệ phí trước bạ Quyết toán thuế Đăng ký thuế

Nộp thuế Tra cứu

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa **Lập giấy nộp tiền** Lập giấy nộp tiền nộp thay

Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: * --- Chọn ngân hàng nộp ---

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 2300096874 -

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

[Truy vấn](#)

[Tiếp tục](#)

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

Trang chủ Tài khoản Khai thuế Nộp tờ khai Lệ phí trước bạ Quyết toán thuế Đăng ký thuế

Nộp thuế Tra cứu

Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền **Lập giấy nộp tiền nộp thay**

Chọn ngân hàng nộp thuế

Ngân hàng: * **Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ**

Truy vấn thông tin số thuế phải nộp

Mã số thuế địa điểm kinh doanh: 3500920787 -

Loại nghĩa vụ: --- Chọn ---

Mã hồ sơ:

[Truy vấn](#)

[Tiếp tục](#)

Bước 2: NNT nhấn “**Tiếp tục**” để hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền

Thông tin người nộp thuế:					
Mã số thuế	3500920787				
Tên người nộp thuế	Dương Hoàn				
Địa chỉ	Số 121G, KP5, P.Trảng Dài				
Thông tin Loại tiền:					
Loại tiền: *	VND <input checked="" type="checkbox"/>	USD <input type="checkbox"/>			
Thông tin Ngân hàng:					
Đề nghị Ngân hàng *	Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần	Phương thức *	--Lựa chọn--		
Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--				
Thông tin cơ quan quản lý thu:					
Tỉnh/Thành phố *	--Lựa chọn--	Cơ quan quản lý thu *	--Lựa chọn--		
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:					
<p>* Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng. 					
<input type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã					
Tỉnh/Thành phố:					
Quận/Huyện *	--Lựa chọn--	Phường/Xã *	--Lựa chọn--		
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:					
Kiểm toán nhà nước: <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính: <input type="checkbox"/>	Thanh tra Chính phủ: <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác: <input type="checkbox"/>		
Thông tin Kho Bạc:					
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	--Lựa chọn--				
Nộp vào NSNN (TK 711): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>				
Thông tin khác:					
Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649					
STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các k
	Số tờ khai/ Số quyết định	Mẫu tờ khai			
1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--			

- Chọn khoản nộp phát sinh từ “Tờ khai”: hệ thống bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai.

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: hệ thống bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo. Hệ thống kiểm tra thông tin NNT nhập, nếu trùng với thông tin hệ thống đã ghi nhận về số thuế phải nộp theo ID thì hệ thống hiển thị cảnh báo: “Khoản phải nộp của NNT đã được cấp ID, đề nghị NNT kiểm tra và nộp theo ID”, NNT phải lập GNT theo trường hợp có ID.

- Trường hợp nộp các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: NNT nhập mã phi nông nghiệp vào cột Số tờ khai/Số quyết định /Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID).

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒

Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
(Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
Mã hiệu:
Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỜNG Mã số thuế: 2300096874

Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lạng

Quận/Huyện: Huyện Quế Võ Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Quận/Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293

hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐

vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội

Tỉnh, TP: Hà Nội

Mở tài NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐

Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
Mã CQ thu:.....		Nợ TK:.....
Mã ĐBHC:.....		Có TK:.....
Mã nguồn NSNN:.....		

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán Kế toán trưởng

[Sửa lại](#) [Thanh toán](#)

Bước 4: NNT chọn “**Thanh toán**” để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn “**Sửa lại**” để quay lại Bước 1.

2.2.3. Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay

Bước 1: NNT truy cập chức năng “**Nộp thuế**”, chọn tiếp “**Lập giấy nộp tiền nộp thay**”

Hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng nộp thuế và nhập mã số thuế thụ hưởng

- NNT chọn ngân hàng nộp thuế trong danh sách các ngân hàng NNT đã liên kết tài khoản.

- Nhập mã số thuế thụ hưởng: Mã số thuế thụ hưởng khác MST đăng nhập nộp thay.

- Mã hồ sơ: Nhập mã hồ sơ thực hiện thanh toán thay khoản phải nộp về lệ phí trước bạ.

Bước 2: NNT nhấn “**Tiếp tục**”, hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay

Trang chủ	Tài khoản	Khai thuế	Nộp tờ khai	Lệ phí trước bạ	Quyết toán thuế	Đăng ký thuế																														
<div>Nộp thuế</div> <div>Tra cứu</div>																																				
Lập đề nghị bù trừ khoản nộp thừa Lập giấy nộp tiền Lập giấy nộp tiền nộp thay																																				
Thông tin người nộp thay:																																				
Mã số thuế nộp thay	3500920787																																			
Tên người nộp thay	Dương Hoàn																																			
Địa chỉ nộp thay	Mỹ Thạnh, Mỹ Xuân, Tx Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu, Phường Mỹ Xuân																																			
Thông tin Ngân hàng:																																				
Đề nghị Ngân hàng *	Ngân hàng Liên doanh Việt - Nga	Phương thức *	--Lựa chọn--	Trích tài khoản số *	--Lựa chọn--																															
Thông tin người thụ hưởng:																																				
Mã số thuế	2300596330																																			
Tên người nộp thuế	Hoàng Thị Hưởng																																			
Địa chỉ	Khu VI																																			
Thông tin cơ quan quản lý thu:																																				
Tỉnh/Thành phố *	--Lựa chọn--	Cơ quan quản lý thu *	--Lựa chọn--																																	
Thông tin nơi phát sinh khoản thu:																																				
* Lưu ý: - Thông tin nơi phát sinh khoản thu hỗ trợ Kho bạc nhà nước lấy căn cứ để phân bổ thuế về các địa phương. - Hệ thống hỗ trợ mặc định thông tin nơi phát sinh khoản thu theo cơ quan thuế quản lý người nộp thuế. Căn cứ vào quy định của từng địa phương và từng nội dung kinh tế, người nộp thuế lựa chọn thông tin nơi phát sinh khoản thu đến Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện, hay Phường/Xã tương ứng.																																				
<input type="checkbox"/> Tỉnh/Thành phố <input type="checkbox"/> Quận/Huyện <input type="checkbox"/> Phường/Xã																																				
Tỉnh/Thành phố:																																				
Quận/Huyện *	--Lựa chọn--	Phường/Xã *	--Lựa chọn--																																	
Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:																																				
Kiểm toán nhà nước: <input type="checkbox"/>	Thanh tra tài chính: <input type="checkbox"/>	Thanh tra Chính phủ: <input type="checkbox"/>	Cơ quan có thẩm quyền khác: <input type="checkbox"/>																																	
Thông tin Kho Bạc:																																				
Chuyển cho Kho bạc nhà nước *	--Lựa chọn--																																			
Nộp vào NSNN (TK 7111): <input checked="" type="checkbox"/>	Thu hồi hoàn (TK 3397): <input type="checkbox"/>																																			
Thông tin khác:																																				
Lưu ý: Nhập mã phi nông nghiệp vào cột "Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)" đối với tiểu mục thuế đất phi nông nghiệp 1601, 1602, 1603, 1649																																				
Tìm kiếm theo Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID):																																				
<input type="text"/> <input type="button" value="Tìm kiếm"/>																																				
<table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th colspan="2">Chọn</th> <th>Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)</th> <th>Mỹ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo</th> <th>Nội dung các khoản nộp NSNN</th> <th>Số tiền VND</th> <th>Số tiền nguyên tố</th> <th>Mã tài mục</th> <th>Mã chương</th> </tr> <tr> <th></th> <th>Số tờ khai/Số quyết định</th> <th>Mã tài mục</th> <th></th> <th></th> <th></th> <th></th> <th></th> <th></th> <th></th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>--Lựa chọn--</td> <td>--Lựa chọn--</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>228</td> </tr> </tbody> </table>							STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Mỹ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền VND	Số tiền nguyên tố	Mã tài mục	Mã chương		Số tờ khai/Số quyết định	Mã tài mục								1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--							228
STT	Chọn		Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Mỹ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền VND	Số tiền nguyên tố	Mã tài mục	Mã chương																											
	Số tờ khai/Số quyết định	Mã tài mục																																		
1	--Lựa chọn--	--Lựa chọn--							228																											
Số tiền bằng chữ: ĐỒNG																																				
Tổng tiền: 0 VND																																				
<input type="button" value="Thoát lập lại"/> <input type="button" value="Hoàn thành"/>																																				

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Tờ khai’: Bắt buộc chọn tờ khai trong danh mục tờ khai

- Chọn khoản nộp phát sinh từ ‘Số quyết định/Số thông báo’: Bắt buộc nhập giá trị cột Số quyết định/Số Thông báo.

- NNT nhập Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) thì hệ thống kiểm tra:

+ Nếu dữ liệu NNT nhập có tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì hệ thống tự động hiển thị các thông tin của khoản nộp bao gồm: Thứ tự thanh toán, Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo, Tiêu mục, Mã chương, Số tiền.

+ Nếu dữ liệu NNT nhập không tồn tại trong danh sách Số thuế phải nộp của MST thụ hưởng thì cho phép NNT nhập dữ liệu trên GNT nộp thay.

+ Nếu nộp thay thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: nhập cột Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID) giá trị là mã phi nông nghiệp.

Bước 4: NNT chọn **“Thanh toán”** để hệ thống hiển thị Giấy nộp tiền, NNT kiểm tra, xác nhận chuyển tiếp các bước ký và gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành hoặc NNT chọn **“Sửa lại”** để quay lại Bước 1.

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☒
 Loại tiền: VND ☒ USD ☐ Khác:.....

Mẫu số C1- 02/NS
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài chính)
 Mã hiệu:
 Số:

Số tham chiếu: 11020235357518828

Người nộp thuế: NGHIÊM THI HƯỞNG Mã số thuế: 2300096874
 Địa chỉ: Xóm ngang, thôn ba lạng
 Quận/Huyện: Huyện Quế Võ Tỉnh, TP: Tỉnh Bắc Ninh
 Người nộp thay:
 Địa chỉ:
 Quận/Huyện: Tỉnh, TP:
 Đề nghị NH/KBNN: Vietinbank-Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam trích TK số: 9704150260158293
 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo: TK thu NSNN ☒ TK tạm thu ☐ TK thu hồi hoàn thuế GTGT ☐
 vào tài Khoản của KBNN: VP KBNN Hà Nội
 Tỉnh, TP: Hà Nội
 Mở tại NH ủy nhiệm thu: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam
 Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền: Kiểm toán nhà nước ☐ Thanh tra tài chính ☐
 Thanh tra Chính phủ ☐ Cơ quan có thẩm quyền khác ☐
 Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế Thành phố Hà Nội

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi	
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Ký thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số tiền nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT(TM)
1	0000000000000010	00/01/2023	Thuế thu nhập cá nhân		10.000	557	1001
Tổng tiền					10.000		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: MƯỜI NGHÌN ĐỒNG

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN		
	Mã CQ thu:.....	Nợ TK:.....
	Mã ĐBHC:.....	Có TK:.....
	Mã nguồn NSNN:.....	

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Người nộp tiền Kế toán trưởng Thủ trưởng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Kế toán Kế toán trưởng

Sửa lại

Thanh toán

2.3. Tại eTax mobile:

NNT thực hiện đăng nhập hệ thống eTax Mobile bằng tài khoản đã được đăng ký để thực hiện lập Giấy nộp tiền.

2.3.1. Trường hợp nộp cho các khoản thuế đã có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:

Bước 1: NNT truy cập chức năng “Nộp thuế”

Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp.

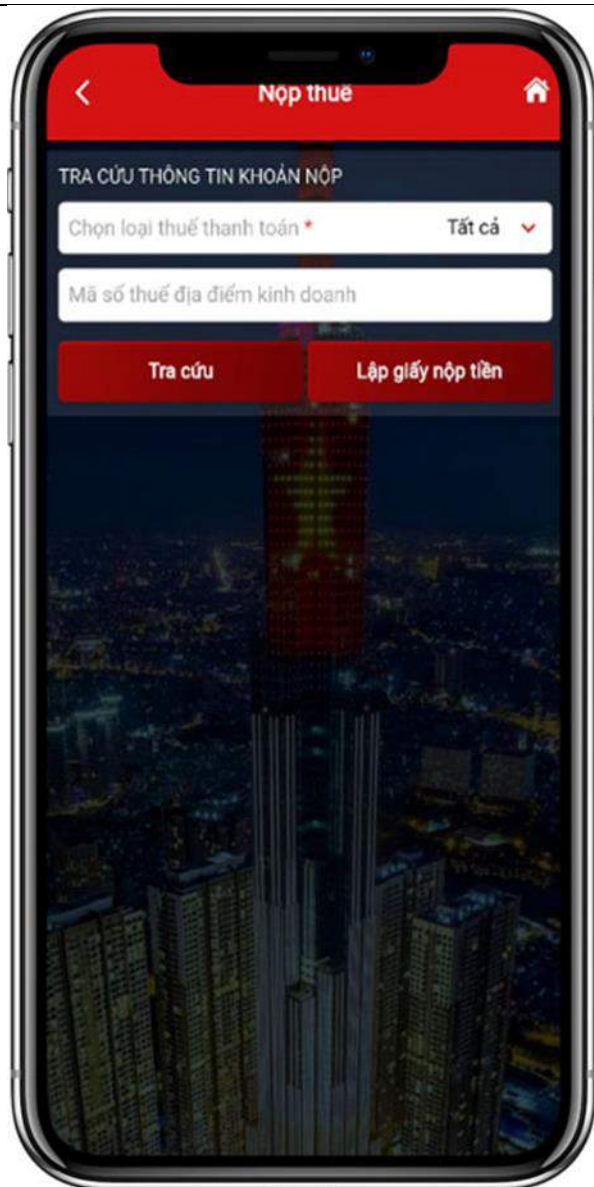
Tại thông tin “Chọn loại thuế thanh toán”: hệ thống hiển thị cho NNT chọn “Tất cả” nghĩa vụ hoặc “Lệ phí trước bạ”.



Bước 2: NNT chọn loại nghĩa vụ phải nộp.

- Trường hợp chọn “Lệ phí trước bạ”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã hồ sơ”. NNT phải nhập mã hồ sơ để tiếp tục tra cứu.

- Trường hợp chọn “Tất cả”, hệ thống hiển thị bổ sung thông tin “Mã số thuế địa điểm kinh doanh” áp dụng cho trường hợp MST hộ kinh doanh tra cứu số thuế phải nộp của từng địa điểm kinh doanh. Thông tin này không bắt buộc nhập/chọn.



Bước 3: NNT nhấn “Tra cứu”

- Trường hợp loại nghĩa vụ NNT đã chọn là “Lệ phí trước bạ” thì hệ thống hiển thị khoản phải nộp về lệ phí trước bạ để NNT chọn lập Giấy nộp tiền.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống kiểm tra thông tin MST đăng nhập, mã địa điểm kinh doanh, nếu đủ điều kiện tra cứu thì hiển thị toàn bộ các khoản phải nộp của mã số thuế địa điểm kinh doanh.

- Trường hợp loại nghĩa vụ là “Tất cả” và NNT không nhập mã địa điểm kinh doanh thì hệ thống hiển thị thông tin tất cả các khoản phải nộp của mã số thuế đăng nhập hệ thống.

NNT kéo lướt màn hình từ trái sang phải để xem được đầy đủ thông tin hệ thống hiển thị, bao gồm:

+ “Thứ tự thanh toán”: hiển thị thứ tự sắp xếp thanh toán của khoản phải nộp.

+ “Cơ quan thu”: hiển thị tên cơ quan thuế quản lý khoản phải nộp.


Thứ tự thanh toán	Cơ quan thu	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VND)	Số
A. CÁC KHOẢN THUẾ, TIỀN CHẠM NỘP, TIỀN PHẠT				
I. CÁC KHOẢN THUẾ, TIỀN PHẠT				
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	19,000,000	
1	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	100,000	
2	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	60,000	
B. CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NSNN TRỪ TIỀN CHẠM				
	Cục thuế Thành phố Hà Nội	1601 - Thuế thu từ đất ở nông thôn	51,000	
	Chi Cục Thuế Quận Ba Đình	2804 - Lệ Phí Trước Bạ Nhà Đất	500,000	

Đề nghị NNT liên hệ cơ quan thuế để được hỗ trợ và giải đáp vướng mắc!

+ Nội dung khoản nộp NSNN: hiển thị theo mã – tên tiêu mục (nội dung kinh tế).

+ “Số tiền”: hiển thị số tiền phải nộp.

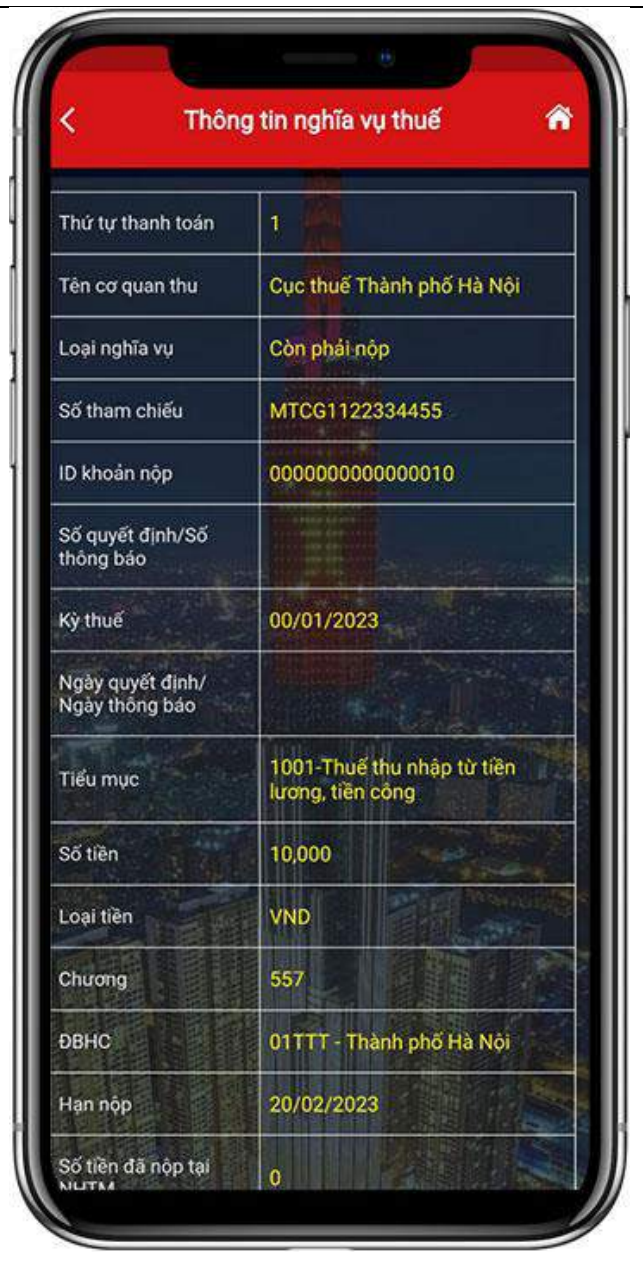
+ “Số thuế đã nộp tại NHTM”: hiển thị số thuế NNT đã được ngân hàng thông báo nộp thuế thành công.

+ “Xem chi tiết”: NNT nhấn biểu tượng  để xem chi tiết thông tin khoản phải nộp.

+ “Chọn khoản nộp”: NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản thuế để lập Giấy nộp tiền.



Trường hợp nhấn xem chi tiết: hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết bao gồm các thông tin như đã nêu tại điểm 2a) Mục I Phụ lục này.



Bước 4: NNT chọn khoản nộp để lập Giấy nộp tiền.

- NNT được chọn:

+ Một hoặc nhiều khoản thuế đã được hệ thống gom sẵn (do có cùng thông tin nội dung nộp ngân sách, KBNN, cơ quan thu, loại tiền).

+ Một hoặc nhiều khoản không gom.

+ Một hoặc nhiều khoản gom và khoản không gom sẵn.



Bước 5: Sau khi chọn khoản thuế để lập GNT, NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống kiểm tra các điều kiện về: Thứ tự thanh toán, KBNN nơi tiếp nhận khoản thu, Cơ quan thu, Số tiền, loại tiền.

Trường hợp không đủ điều kiện, hệ thống cảnh báo cho NNT được biết để lựa chọn lại.

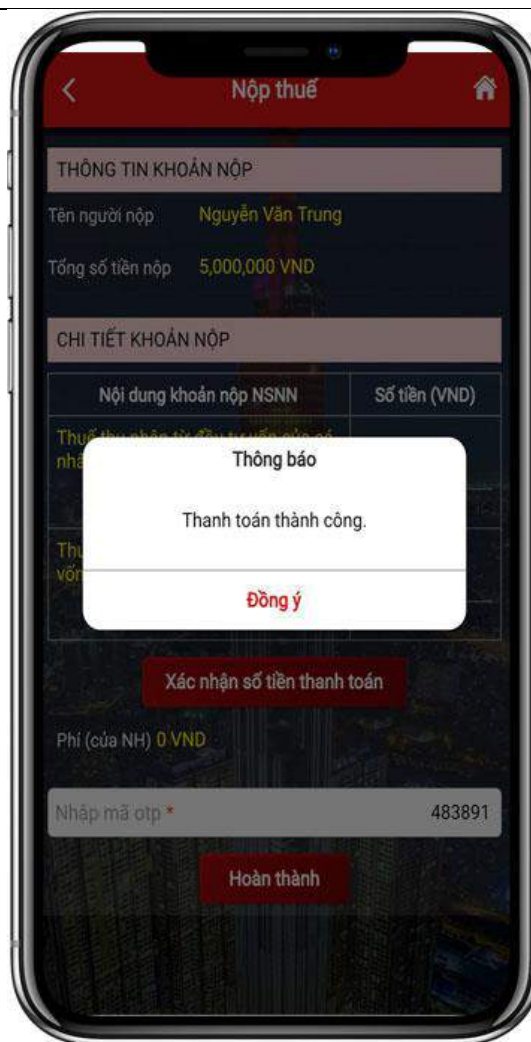
Trường hợp đủ điều kiện để lập 01 Giấy nộp tiền, hệ thống hiển thị màn hình chọn Ngân hàng để NNT lựa chọn ngân hàng đã liên kết tài khoản.

The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Pay Tax) interface. At the top, there's a red header with a back arrow and a home icon. Below it, the title 'Nộp thuế' is centered. The main content is divided into sections: 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' (Tax Payment Information) and 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' (Tax Payment Details). In the first section, 'Tên người nộp' (Taxpayer Name) is 'Bùi Anh Cường' and 'Tổng số tiền nộp' (Total amount to pay) is '1,000,000 VND'. The second section is a table with two columns: 'Nội dung khoản nộp NSNN' (NSNN payment content) and 'Số tiền (VND)' (Amount in VND). The table has one row: 'Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công' (Income tax from salary, wage) with an amount of '1,000,000'. Below the table is a red button 'Xác nhận số tiền thanh toán' (Confirm payment amount). Underneath is a section 'CHỌN NGÂN HÀNG' (Choose Bank) with two bank logos: BIDV and VietnBank. At the bottom is a red button 'Tiếp tục' (Continue).

Bước 6: NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

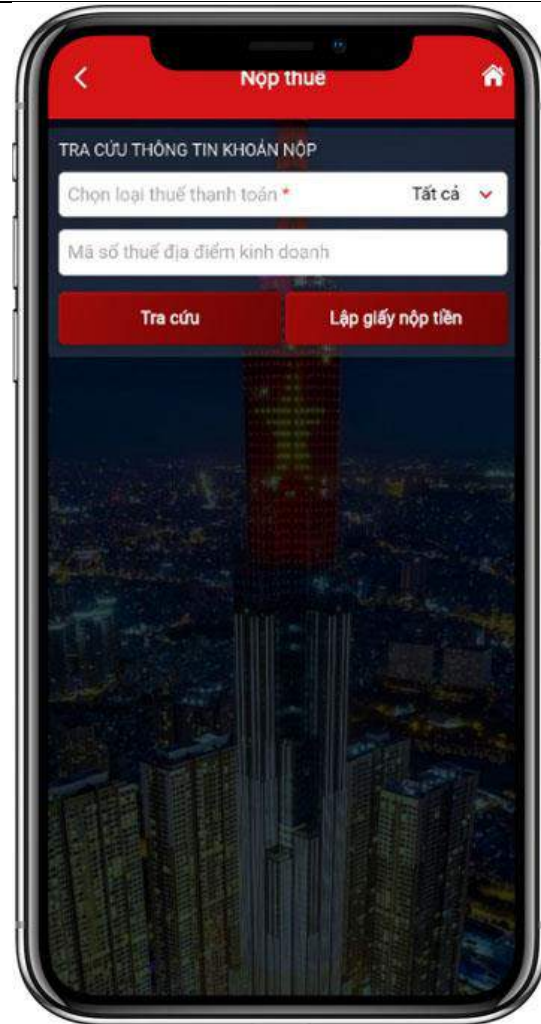
The screenshot shows the 'Nộp thuế' (Pay Tax) interface, continuing from the previous step. It has the same header and title. The 'THÔNG TIN KHOẢN NỘP' section remains the same. The 'CHI TIẾT KHOẢN NỘP' table is also the same. Below the table is the same red button 'Xác nhận số tiền thanh toán'. Underneath is a section 'BIDV-Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam'. Below this is a form with two fields: 'Chọn loại phương thức *' (Choose payment method *) and 'Số tài khoản' (Account number) with a dropdown arrow. Below these is another field 'Số tài khoản/Số thẻ *' (Account number/Card number *) with the value '12010001003103' and a dropdown arrow. At the bottom is a red button 'Thanh toán' (Pay).

NNT được ngân hàng thực hiện trích tài khoản thanh toán để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



2.3.2. Trường hợp nộp cho các khoản thuế chưa có ID khoản phải nộp. Các bước như sau:

Bước 1: Sau khi chọn “Nộp thuế”, tại màn hình tra cứu thông tin khoản phải nộp, NNT chọn “Lập Giấy nộp tiền”.



Bước 2: Hệ thống hiển thị màn hình Lập Giấy nộp tiền, NNT nhập thông tin khoản nộp cần thanh toán:

+ Chọn cơ quan thu nơi phát sinh khoản phải nộp.

+ Chọn địa bàn nơi phát sinh khoản thu.

+ Chọn kho bạc tiếp nhận khoản thu.

Lập giấy nộp tiền

Loại tiền *

☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *

Tỉnh/Thành phố *

Cơ quan quản lý thu *

Thông tin nơi phát sinh khoản thu *

Tỉnh/Thành phố *

Quận/Huyện

Phường/Xã

Thông tin kho bạc *

Kho bạc *


☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền

Tài khoản kiến nghị

Thông tin khác

Tiếp tục

+ Nhấn biểu tượng , thêm thông tin chi tiết khoản nộp:

- Chọn thông tin khoản phải nộp phát sinh từ Tờ khai/Quyết định/Thông báo:

Nếu NNT chọn Tờ khai thì hệ thống yêu cầu chọn mẫu tờ khai trong danh mục.

Nếu NNT chọn Quyết định/Thông báo thì hệ thống yêu cầu nhập số quyết định hoặc số thông báo tương ứng.

- Kỳ thuế/ngày quyết định/ngày thông báo: Chọn định dạng và nhập kỳ thuế phát sinh khoản phải nộp.

- Chọn mã Mục:

Trường hợp NNT chọn loại “Tờ khai”, hệ thống sẽ hiển thị các mã mục tương ứng với mẫu tờ khai NNT chọn.

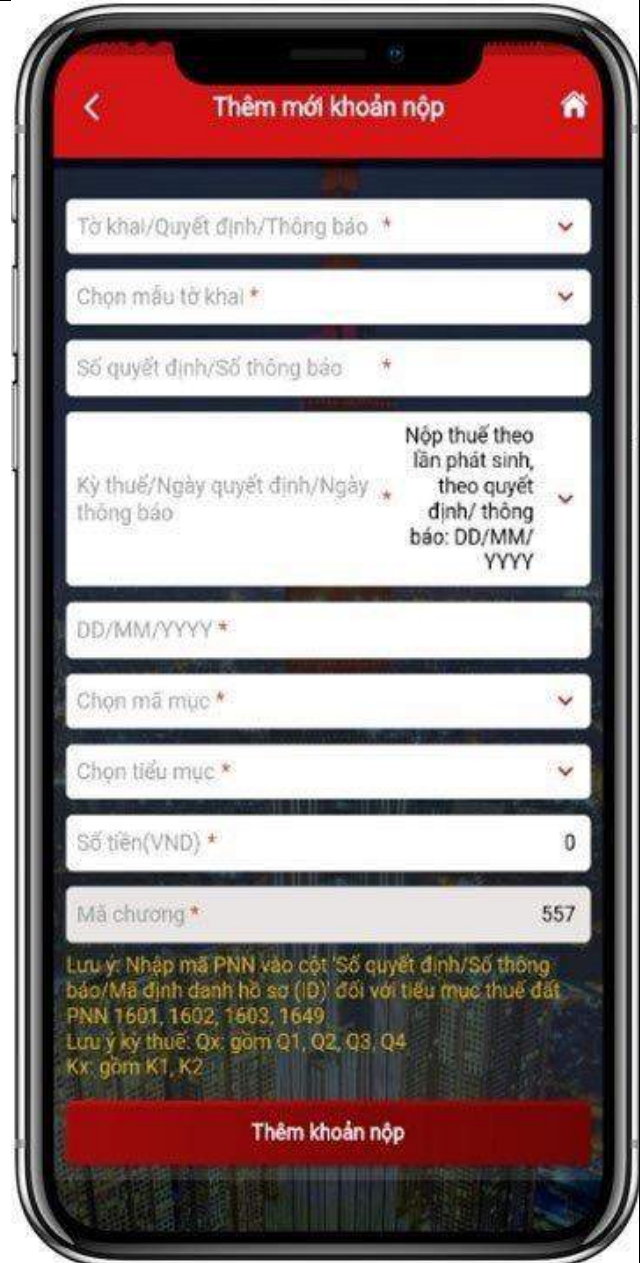
- Trường hợp NNT chọn loại “Quyết định/Thông báo”, hệ thống hiển thị tất cả các mã mục.

- Số tiền (VND): NNT nhập số tiền.


Chương: hệ thống tự động hiển thị mã chương của khoản phải nộp.

Lưu ý: Trường hợp NNT chọn các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, hệ thống sẽ hiển thị thông báo: “Lưu ý: Vui lòng nhập mã PNN vào trường Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo”

+ NNT nhập thêm thông tin khoản nộp thì nhấn “Thêm khoản nộp”, hệ thống hiển thị màn hình thông tin khoản nộp với các thông tin như trên để NNT nhập.

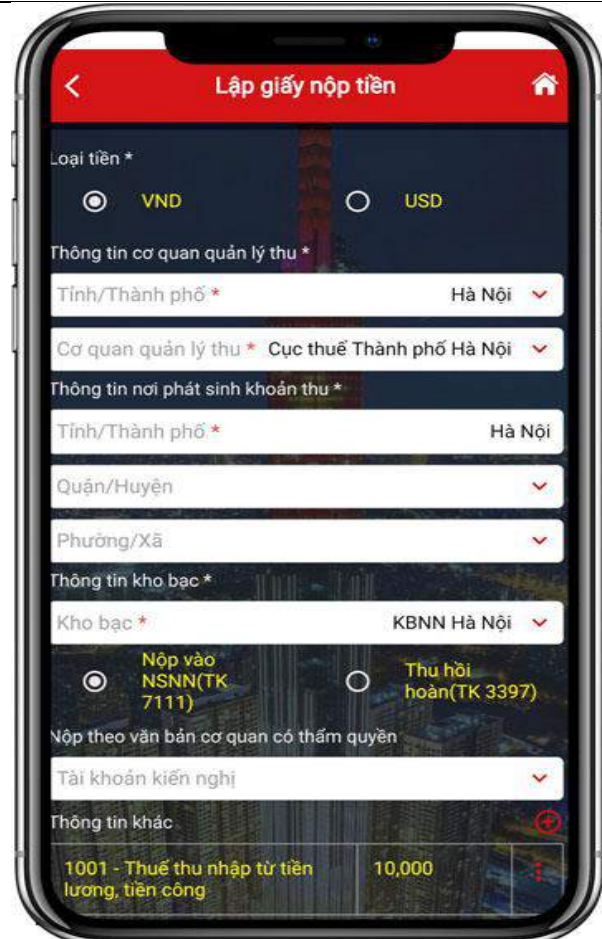


Bước 3: NNT kiểm tra lại thông tin đã nhập

NNT chọn biểu tượng , hệ thống hiển thị lựa chọn:

- Xem chi tiết
- Sửa
- Xóa

Bước 4: NNT chọn tài khoản, nhấn “Thanh toán” để hệ thống gửi Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT xử lý theo quy trình hiện hành. Ngay sau khi NNT được ngân hàng trích tài khoản để nộp thuế thành công thì hệ thống hiển thị thông báo “Thanh toán thành công” cho NNT được biết, tra cứu Giấy nộp tiền.



Lập giấy nộp tiền

Loại tiền *
☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Cơ quan quản lý thu * Cục thuế Thành phố Hà Nội

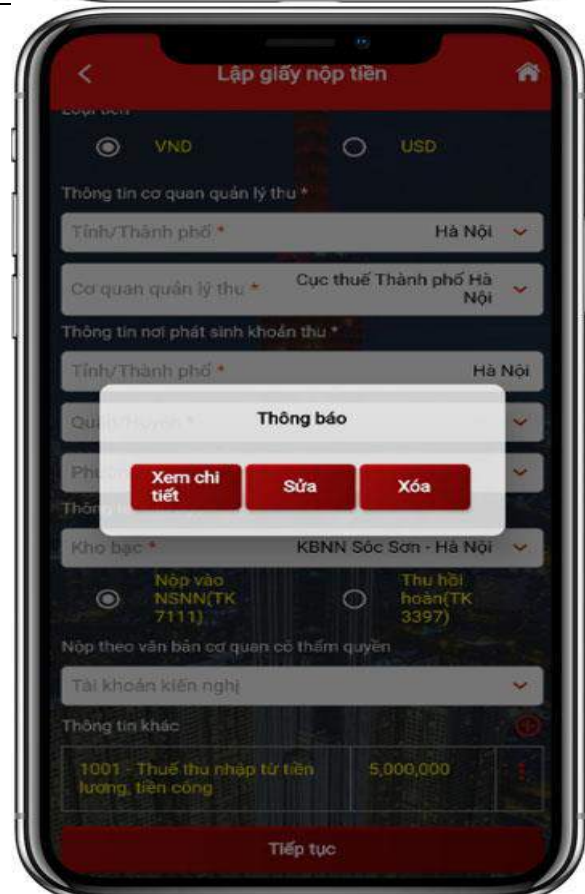
Thông tin nơi phát sinh khoản thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Quận/Huyện
 Phường/Xã

Thông tin kho bạc *
 Kho bạc * KBNN Hà Nội

☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền
 Tài khoản kiến nghị

Thông tin khác
 1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công 10,000



Lập giấy nộp tiền

Loại tiền
☒ VND ☐ USD

Thông tin cơ quan quản lý thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Cơ quan quản lý thu * Cục thuế Thành phố Hà Nội

Thông tin nơi phát sinh khoản thu *
 Tỉnh/Thành phố * Hà Nội
 Quận/Huyện *
 Phường/Xã *

Thông tin kho bạc *
 Kho bạc * KBNN Sóc Sơn - Hà Nội

☒ Nộp vào NSNN(TK 7111) ☐ Thu hồi hoàn(TK 3397)

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền
 Tài khoản kiến nghị

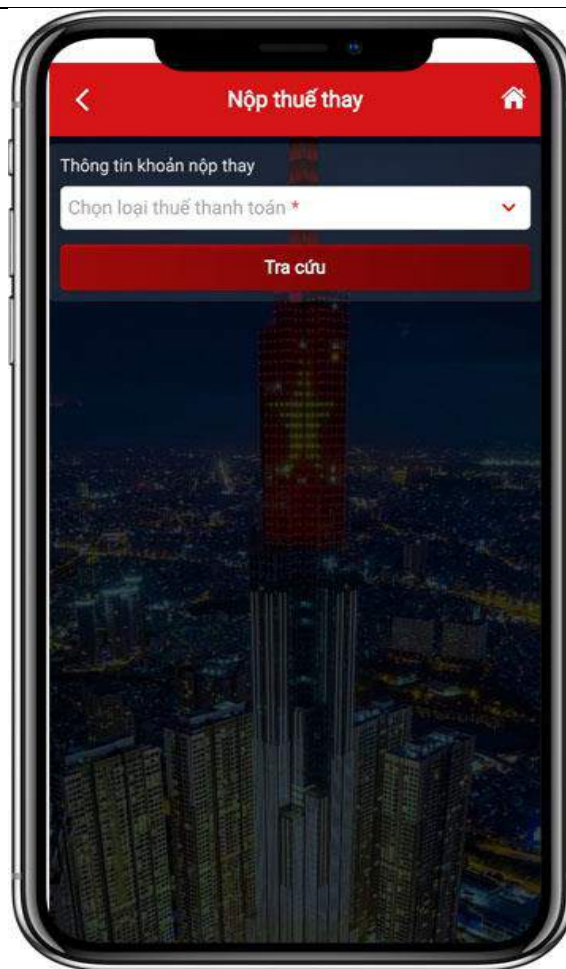
Thông tin khác
 1001 - Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công 5,000,000

Thông báo

Tiếp tục

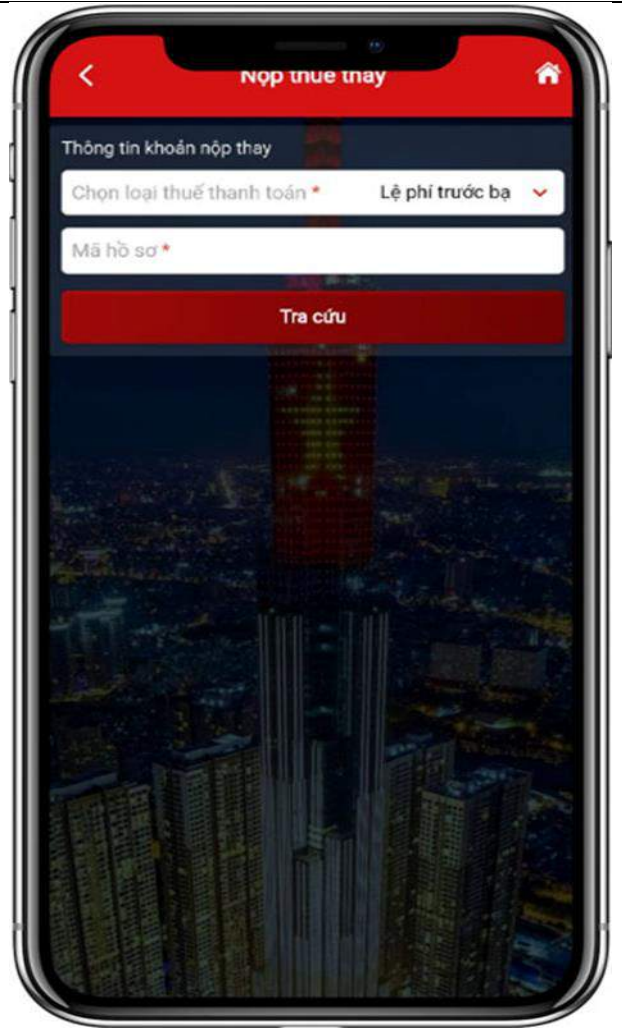
2.3.3. Trường hợp lập Giấy nộp tiền nộp thay, các bước như sau:

Bước 1: NNT đăng nhập eTax Mobile, chọn “Nộp thuế thay”



Bước 2: Chọn loại thuế thanh toán

- Trường hợp NNT chọn “Lệ phí trước bạ” thì NNT nhập Mã hồ sơ và nhấn “Tra cứu”. Hệ thống kiểm tra mã hồ sơ lệ phí trước bạ phương tiện của mã số thuế thụ hưởng phải khác mã số thuế đăng nhập và hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay đã được điền sẵn thông tin để NNT kiểm tra và xác nhận thanh toán theo quy trình hiện hành.



- Trường hợp chọn “Tất cả” và nhấn “Tiếp tục”: hệ thống hiển thị màn hình lập Giấy nộp tiền nộp thay để NNT nhập thông tin

+ “Người thụ hưởng”: Nhập mã số thuế thụ hưởng khác mã số thuế đăng nhập.

+ “Người nộp thuế”: tự động hiển thị tên NNT theo MST thụ hưởng.

+ “Số tờ khai/Số Quyết định/Số thông báo/ID khoản phải nộp”: NNT nhập số quyết định hoặc ID khoản nộp tồn tại trong sổ thuế của MST thụ hưởng để thực hiện tra cứu.

Bước 3: NNT nhấn “Tra cứu”, hệ thống hiển thị thứ tự thanh toán của khoản phải nộp đang nộp thay, tiêu mục, số tiền.

Bước 4: NNT tích chọn khoản nộp và nhấn “Tiếp tục”

Trường hợp không đúng thứ tự thanh toán thì hệ thống thông báo cho NNT được biết để nộp theo thứ tự.

Trường hợp đúng thứ tự thì hệ thống chuyển tiếp đến giao diện chọn ngân hàng thanh toán, NNT xác nhận thanh toán để chuyển Giấy nộp tiền đến ngân hàng phục vụ NNT theo quy trình hiện hành.

TT Thanh toán	Nội dung khoản nộp NSNN	Số tiền (VND)	Chọn khoản nộp
1	1001 - Thuế thu nhập cá nhân	100,000	<input type="checkbox"/>

3. Hướng dẫn lập hồ sơ tra soát, điều chỉnh thông tin nghĩa vụ thuế theo ID khoản phải nộp tại eTax phân hệ dành cho tổ chức, doanh nghiệp:

Bước 1: NNT chọn chức năng “Tra cứu”, chọn tiếp “Tra cứu nghĩa vụ thuế”.

Tại Mục II - Các khoản còn phải nộp, nộp thừa, còn được hoàn đã được ghi nhận trong hệ thống ứng dụng quản lý thuế.

NNT tích chọn một hoặc nhiều khoản phải nộp cơ quan thuế đã ghi nhận nhưng chưa đúng với theo dõi của NNT tại tờ khai, thông báo, quyết định liên quan.

Số tiền	Loại tiền	Mã chương	ĐBHC	Hạn nộp/ Ngày chứng từ	Số tiền đã nộp tại NHTM	Trạng thái	Gợi ý xử lý			
							Nộp thuế	Hoàn kiểm bù trừ	Bù trừ cho MST khác	Tra soát
15,000,000 VND		161	305HH - Quận Lê Chân	20/10/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>
49,400,000 VND		161	250HH - Thành phố Bắc Ninh	15/11/2021	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>
40,000,000 VND		757	77TTT - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	01/01/2022	0	Các khoản phải nộp	<input type="checkbox"/>			<input type="checkbox"/>

Bước 2: NNT nhấn “Tiếp tục”, hệ thống tự động giao diện sang màn hình Lập đề nghị tra soát nghĩa vụ thuế và tự động điền thông tin vào nội dung đề nghị tra soát như sau:

Hình thức tra soát:

☒ Nghĩa vụ thuế
 ☐ Chứng từ nộp thuế

* Lưu ý: Tra soát "Nghĩa vụ thuế" trong trường hợp người nộp thuế phát hiện thông tin nghĩa vụ thuế do cơ quan thuế cung cấp định kỳ có sai khác với thông tin theo dõi của người nộp thuế (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính).

1. Nội dung đề nghị tra soát, điều chỉnh:

<<

STT	Chi tiêu						
	Loại giao dịch	Số tờ khai/số quyết định/số thông báo/số chứng từ	Mã định danh hồ sơ (ID)/Mã tham chiếu	Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo/Ngày chứng từ	Tiểu mục	Chương	Loại tiền
1	--Lựa chọn--		3400154840930001	00/09/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND
2	--Lựa chọn--		3400154846160001	00/11/2021	1701 - Thuế giá trị gia tăng	161	VND

Thêm dòng

Bước 3: NNT tiếp tục nhập dữ liệu muốn đề nghị điều chỉnh và nhấn “Hoàn thành” để chuyển tiếp bước ký gửi hồ sơ đến cơ quan thuế theo quy trình hiện hành.